

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày 08 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Văn Duy

Ông Nguyễn Khắc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2019 và thông báo thay đổi lịch phiên tòa số: 272/CV-TA ngày 30/10/2019 đối với bị cáo:

Đoàn Đức Đ, sinh năm 1988 tại T, P, Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn T1, xã T, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Đức H và bà Cao Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Th (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/4/2005 bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính “cảnh cáo” về hành vi hủy hoại tài sản, ngày 21/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 06 tháng tù về tội hủy hoại tài sản, ngày 08/8/2019 bị Công an huyện P khởi tố về tội trộm cắp tài sản; tạm giữ ngày 02/8/2019; tạm giam ngày 08/8/2019; bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

Người chứng kiến:

1. Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1957; trú tại: Thôn T1, xã T, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

2. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1976; trú tại: Thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 02/08/2019, tổ công tác của Công an huyện P, tỉnh Hưng Yên phối hợp với Công an xã T, huyện P tiến hành tuần tra trên đoạn đường thôn T1, xã T, huyện P đã phát hiện một đối tượng là nam giới điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe 67, màu sơn đen, biển kiểm soát 94FA-5389 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, đối tượng khai họ tên: Đoàn Đức Đ, sinh năm 1988 ở T1, T, P, Hưng Yên. Kiểm tra xe mô tô Honda, loại 67, biển kiểm soát 94FA-5389 do Đ điều khiển phát hiện tại hộc chứa bình ắc quy của xe có 01 gói giấy vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long kích thước (01 x 1,5)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng. Gói giấy này được bọc bên ngoài bằng tờ tiền mệnh giá 500 đồng. Đ khai nhận đó là ma túy Heroine do Đ mua về để sử dụng. Công an huyện P lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói giấy vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long chứa chất bột màu trắng, gói giấy được bọc trong 01 tờ tiền mệnh giá 500 đồng (niêm phong trong phong bì thư ký hiệu T1); 01 xe mô tô Honda, loại xe 67 màu sơn đen, biển kiểm soát 94FA-5389.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đoàn Đức Đ không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Kết quả điều tra xác định: Khoảng 15 giờ ngày 01/8/2019 Đoàn Đức Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe 67, màu đen, biển kiểm soát 94FA-5389 đến khu vực cầu T2 thuộc huyện T3, tỉnh Hưng Yên. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông mặc quần áo mưa, đội mũ bảo hiểm kín mặt (Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch cụ thể) đi đến hỏi Đ có cần gì thì Đ nói “anh có biết ai bán hàng không? (ý Đ hỏi mua ma túy). Người đàn ông hỏi Đ “muốn mua ma túy hả, mua bao nhiêu?; Đ trả lời “vâng, anh để cho em 200.000 đồng”. Người đàn ông cầm tiền Đ đưa rồi lấy trong túi quần mặc trong quần mưa đưa ra cho Đ một gói giấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa chất ma túy Heroine. Đ cầm gói giấy có chứa ma túy cho vào túi áo để cất giấu rồi điều khiển xe mô tô đi về. Sau khi về nhà, Đ giấu gói ma túy vào hộc chứa bình ắc quy của xe mô tô biển kiểm soát 94FA-5389. Đến khoảng 14 giờ ngày 02/8/2019 Đ điều khiển xe mô tô trên đến nhà Trần Tiến L2, sinh năm 1987 ở cùng thôn để rủ L2 cùng sử dụng ma túy. Khi Đ trên đường đến nhà L2 thì bị Công an huyện P bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Tại bản kết luận giám định số: 509/PC09 ngày 05/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu T1 gửi giám định là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,205 gam, hoàn lại 0,159 gam mẫu giám định là bao gói T1 niêm phong số: 509/PC09.

Người đàn ông Đ khai bán ma túy tại khu vực cầu T2 không biết tên tuổi, địa chỉ, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh.

Tại bản Cáo trạng số: 25/CT-VKSPC ngày 02/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố Đoàn Đức Đ về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đoàn Đức Đ về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo

Đoàn Đức Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/08/2019. Bị cáo là người nghiện ma túy, hoàn cảnh khó khăn nên không phạt bổ sung bằng phạt tiền. Vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong; tịch thu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe 67, màu sơn đen, biển kiểm soát 94FA-5389, số máy 50284317 là phương tiện sử dụng cất giấu ma túy, cho phát mại sung quỹ Nhà nước; tịch thu 500 đồng sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Đoàn Đức Đ nhận tội, khai báo thành khẩn hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Tỉnh Hưng Yên truy tố theo bản cáo trạng; Đoàn Đức Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ chồng ly hôn con ở với bị cáo, nên xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Đoàn Đức Đ tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; đồng thời phù hợp biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến bà Nguyễn Thị L1 và ông Nguyễn Văn S; phù hợp các vật chứng được thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Đ đang cất giấu trái phép chất ma túy và kết luận giám định về chất bột màu trắng thu giữ của Đ trong niêm phong là Heroin, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 02/08/2019 Công an huyện P phối hợp cùng Công an xã T, huyện P, tỉnh Hưng Yên tiến hành tuần tra trên đoạn đường thôn T1, xã T, huyện P đã phát hiện bắt quả tang Đoàn Đức Đ đang cất giấu trong hộc đựng ắc quy xe mô tô Honda 67 biển kiểm soát 94FA-538901 của bị cáo Đ đang điều khiển có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định kết luận là ma túy loại Heroine khối lượng 0,205 gam; bị cáo Đ thừa nhận đây là gói Heroine của bị cáo mua về để sử dụng. Bị cáo Đoàn Đức Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo Đ thực hiện như phân tích đã có đủ dấu hiệu cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố Đoàn Đức Đ về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy và các chất

gây nghiện. Bản thân bị cáo Đ là người nghiện chất ma túy Heroine, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, trí lực của con người và gây thiệt hại kinh tế gia đình, nhưng bị cáo không có quyết tâm cai nghiện để từ bỏ ma túy mà vẫn tiếp tục đi mua ma túy về sử dụng để thỏa mãn ham muốn cá nhân dẫn đến phạm tội, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp và cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Khi quyết định mức hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét, bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính và bị kết án về hành vi hủy hoại tài sản; trước 01 ngày phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị khởi tố, truy tố và xét xử trong vụ án khác cùng đồng phạm; tuy nhiên có xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo Đ là người nghiện ma túy, không có tài sản, vợ chồng ly hôn bị cáo phải nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Biện pháp tư pháp:

- Số ma túy Heroine do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe 67, màu sơn đen, biển kiểm soát 94FA-5389 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, là nơi cất giấu chất ma túy, nên cần tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước; số tiền 500 đồng bị cáo dùng để bọc gói ma túy được tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về án phí: Bị cáo Đoàn Đức Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Đức Đ phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đoàn Đức Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 02/8/2019.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu số ma túy do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong cho tiêu hủy.

- Tịch thu 500 đồng và tịch thu cho phát mại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe 67, màu sơn đen, biển kiểm soát 94FA-5389 cho sung quỹ Nhà nước.

(Chi tiết về số lượng, chất lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng được mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P ngày 01/10/2019).

Án phí: Bị cáo Đoàn Đức Đ phải chịu 200.000đ, (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên (PKTNV-THA);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký, đóng dấu)

Trần Đình Hiền